TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **108**/2022/HSST
Ngày : 22/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Thái Hoàn Xanh;

2/ Bà Trần Quang Cảnh;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 22 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên : **NGUYỄN THỊ N** (tên gọi khác: N); Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1963 tại An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 78/13 Đ, khu phố B, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 51 H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh giặt ủi; Con ông Nguyễn Ngọc S (đã chết) và bà Nguyễn Thị A (đã chết); Chồng: Thân Quang T, sinh năm 1957 (đã ly hôn); Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/6/2021;

2. Họ và tên : **NGUYỄN THỊ H1**; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1963 tại Long An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 301/23 K, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 301/23 K, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Quách Thị A (đã chết); Chồng: Đoàn Văn Đ, sinh năm 1963; Con: có hai con, lớn nhất sinh năm 1982; nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/6/2021;

3. Họ và tên : **LÊ THỊ TRÚC X**; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1983 tại Vĩnh Long; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: F6/28 ấp S, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 754 V, ấp S, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị Q, sinh năm 1961; Chồng: Huỳnh Ngọc N,

sinh năm 1982; Con: có hai con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/6/2021;

4. Họ và tên : **LÝ THỊ MỸ L**; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1975 tại Bạc Liêu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: 50/44 T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ-me; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Lý B, sinh năm 1955 và bà Triệu Thị H, sinh năm 1954; Chồng: Thạch Q, sinh năm: 1966; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/6/2021;

5. Họ và tên : **LÊ THỊ D**; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1976 tại Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở: 490/49/28 H, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1943; Chồng: Từ Cẩm N, sinh năm 1975; Con: có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/6/2021;

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩ vụ liên quan:

1/ Chị Lê Thị T, ngụ tại 2/2/49 L, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

2/ Anh Lê Hùng A, ngụ tại 300/19 T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

(chị T, anh Hùng A vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 21/5/2021, tại nhà số 51 H, phường H, quận T do Nguyễn Thị N làm chủ, Công an phường Hiệp Tân phát hiện Lê Thị Trúc X, Lý Thị Mỹ L, Nguyễn Thị H1, Lê Thị D đang có hành vi tụ tập đánh bạc bằng hình thức chơi bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 9.350.000 (chín triệu ba trăm năm mươi ngàn) đồng dùng cho việc đánh bạc nên tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị N, Lê Thị D, Lê Thị Trúc X, Lý Thị Mỹ L, Nguyễn Thị H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào sáng ngày 21/5/2021, Nguyễn Thị N gọi điện thoại cho Nguyễn Thị H1 và Lê Thị D để đến nhà N đánh bài tứ sắc ăn tiền. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày H1 và D đến nhà N, tại đây cả hai gặp Lý Thị Mỹ L và Lý Thị Trúc X nên 4 người cùng đánh bài tứ sắc ăn tiền, người thắng "chơn" sẽ thắng tiền 03 người còn lại, mỗi người 30.000 đồng, người thắng "quan" thắng mỗi người 50.000 đồng, khi thắng "quan" thì N lấy xâu người thắng là 5.000 đồng (quy ước người xâu bỏ 1 thẻ nhựa hình tròn màu vàng vào đĩa nhựa màu xanh để trước mặt con bạc).

Hình thức đánh bạc và ăn thua tiền như sau: 04 người tham gia đánh bạc sử dụng bài tứ sắc 112 lá bài và khi bắt đầu chơi sẽ bốc thăm người chia bài đầu tiên và chia đều

cho 04 người chơi mỗi người 20 lá bài riêng người chia bài sẽ có 21 lá và là người đánh đầu tiên. Trong 01 ván bài chỉ có một người thắng là người không có lá bài lẻ trừ quân bài Tướng những lá còn lại phải là đôi cặp, ba lá giống nhau, bốn lá giống nhau hoặc ba lá bài khác nhau nhưng đi liền nhau gồm: Tướng sỹ tượng, xe pháo mã và ba lá bài chốt khác màu. Trường hợp thắng "chơn" là người chơi không còn lá bài lẻ và thắng "quan" là ngoài việc không còn lá bài lẻ thì người chơi phải có 04 lá bài giống nhau.

Ngoài ra, khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày Nguyễn Thị Kim H2, Lê Thị M, Huỳnh Thị Ngọc C cũng đến nhà N để đánh bạc nhưng do không đủ người chơi nên họ ngồi xem và không hùn vốn chơi chung.

Nguyễn Thị N khai nhận: N thuê nhà số 51 H, phường H, quận T từ tháng 11/2020 để kinh doanh giặt quần áo nhưng không làm hợp đồng. Do việc kinh doanh vắng khách nên từ tháng 03/2021, N rủ những người khách hàng quen thường xuyên giặt ủi quần áo đến nhà đánh bài tứ sắc ăn tiền để N lấy tiền xâu 5.000 đồng một ván khi có người thắng "quan". Người thắng "quan" sẽ dùng 01 thẻ nhựa tròn màu vàng để bỏ vào chiếc dĩa tại nơi mình ngồi chơi. N là người mua bài tứ sắc và chuẩn bị nệm lót, dĩa đựng thẻ tiền xâu để phục vụ cho những người đánh bạc. Mỗi tuần những người tham gia đánh bạc chơi khoảng 04 ngày, trung bình mỗi ngày N lấy tiền xâu được khoảng từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Từ tháng 03/3021 đến thời điểm bị kiểm tra, N thu lợi khoảng 8.000.000 đồng.

Lê Thị D khai nhận: D được N rủ chơi đánh bài tứ sắc và tham gia chơi được 03 lần. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/5/2021, D được N điện thoại rủ đến đánh bài và mang theo 900.000 đồng để chơi đánh bạc, khi vào chơi D bỏ hết số tiền trên tại chiếu bạc và đánh được khoảng 20 ván bài đến 15 giờ 50 phút cùng ngày bị Công an phường kiểm tra bắt giữ thì D đã thua hết 400.000 đồng.

Lê Thị Trúc X khai nhận: X được N rủ chơi đánh bài tứ sắc và tham gia chơi nhiều lần. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/5/2021, X tự đến nhà N đánh bài và mang theo 3.000.000 đồng để chơi, khi vào chơi X bỏ hết số tiền trên tại chiếu bạc và đánh được khoảng 20 ván bài, đến 15 giờ 50 phút cùng ngày bị Công an phường kiểm tra bắt giữ thì X đã thua hết 260.000 đồng.

Lý Thị Mỹ L khai nhận: L thường xuyên qua phụ N việc giặt ủi nên được N rủ chơi đánh bài tứ sắc và tham gia chơi nhiều lần. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/5/2021, L được N gọi điện thoại đến làm việc nhà, khi đi L mang theo 3.950.000 đồng. Khi đến nhà bà N, L gặp D, H1, X tất cả rủ nhau đánh bạc, L bỏ hết số tiền 3.950.000 đồng tại chiếu bạc và đánh được khoảng 20 ván bài đến 15 giờ 50 phút cùng ngày bị Công an phường kiểm tra bắt giữ thì L đã thắng được 660.000 đồng.

Nguyễn Thị H1 khai nhận: H1 thường đến giặt ủi tại nhà N và được N rủ chơi đánh bài tứ sắc và tham gia chơi nhiều lần. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/5/2021, H1 tự đến nhà N đánh bài và mang theo 1.500.000 đồng để chơi đánh bạc, khi vào chơi H1 bỏ hết số tiền trên tại chiếu bạc và đánh được khoảng 20 ván bài đến 15 giờ 50 phút cùng ngày bị Công an phường kiểm tra bắt giữ thì H1 không thắng hay thua.

*** Vật chứng:**

- Thu giữ tại hiện trường vụ án:

+ Tiền tang vật thu giữ trên chiếu bạc là 9.350.000 (chín triệu ba trăm năm mươi ngàn) đồng. Trong đó thu giữ của Lê Thị Trúc X số tiền 2.740.000 (hai triệu bảy trăm

bốn mươi ngàn) đồng, thu giữ của Lý Thị Mỹ L số tiền 4.610.000 (bốn triệu sáu trăm mười ngàn) đồng, thu giữ của Nguyễn Thị H1 số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng, thu giữ của Lê Thị D số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng;

+ Hai mươi (20) thẻ nhựa tròn màu vàng đường kính 3,5 cm (theo quy ước giữa các con bạc mỗi thẻ nhựa tương đương 5.000 đồng) là tiền xâu;

+ Hai (02) bộ bài tứ sắc trong đó 01 bộ đã sử dụng và 01 bộ chưa sử dụng;

+ Hai (02) cái dĩa nhựa màu xanh đường kính 17cm để đựng thẻ nhựa tròn màu vàng;

+ Hai (02) cái dĩa nhựa màu xanh đường kính 15 cm để đựng thẻ nhựa tròn màu vàng;

+ Hai (01) tấm đệm kích thước 80 cm x 70 cm;

- *Thu giữ của Nguyễn Thị N:*

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đỏ có số IMEI: 354838092293427 là điện thoại N dùng để liên lạc rủ H1 và D đến đánh bạc;

- *Thu giữ của Lê Thị D:*

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng, số IMEI: 35389310 9449760, dùng liên lạc cá nhân;

+ Một (01) xe máy hiệu Honda SH 125i màu trắng - đen, biển số: 71B4-303.32, số máy: JP95B0029017, số khung: 9505LY018032 là phương tiện D sử dụng di chuyển đến địa điểm đánh bạc, không dùng để đánh bạc. Qua xác minh được biết do Lê Thị D đứng tên sở hữu;

Tất cả là tài sản cá nhân của D, không dùng để đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả cho D.

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu xám có số IMEI: 353291078392824, dùng liên lạc để đánh bạc;

- *Thu giữ của Lê Thị Trúc X:*

+ Một (01) điện thoại di động hiệu OPPO RENO4 PRO màu trắng số IMEI1: 861728041353875, số IMEI2: 861728041353867 là tài sản cá nhân của X, không dùng để đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả cho X;

+ Một (01) xe gắn máy hiệu LEAD màu trắng biển số: 59D2-25878, số khung: RLH5F4519FY759154, số máy: JF45E-0785944, là phương tiện X sử dụng di chuyển đến địa điểm đánh bạc, không dùng để đánh bạc. Qua xác minh được biết do chị Lê Thị T (em ruột của X), ngụ: 2/2/49 L, phường P, quận T đứng tên sở hữu. Chị T cho X mượn xe để sử dụng, không biết X dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho chị T;

- *Thu giữ của Lý Thị Mỹ L:*

+ Một (01) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh đen có số IMEI 1: 35584909335190, IMEI 2:355849098735195, là tài sản cá nhân của L, không dùng để đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả cho L.

- *Thu giữ của Nguyễn Thị H1:*

+ Một (01) xe gắn máy hiệu Future màu xanh, biển số: 51P2-2908, số máy: JAO2E0101786, số khung: 0200Y101762, là phương tiện H1 sử dụng di chuyển đến

địa điểm đánh bạc, không dùng để đánh bạc. Qua xác minh được biết do anh Lê Hùng A, ngụ: 300/19 T, phường H, quận T đứng tên sở hữu, anh Hùng A bán xe cho H1 vào năm 2012 (chưa làm thủ tục sang tên) với giá 12.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho H1;

+ Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng hồng, số IMEI: 355393078081114, H1 sử dụng để liên lạc với N để đánh bạc;

Các vật chứng còn lại hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 139 ngày 30/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 25 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị N, Lý Thị Mỹ L, Nguyễn Thị H1, Lê Thị Trúc X, Lê Thị D về tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo như cáo trạng và đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị N, Lý Thị Mỹ L, Nguyễn Thị H1, Lê Thị Trúc X, Lê Thị D mức án từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án về tội "Đánh bạc", đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Thị N, Lý Thị Mỹ L, Nguyễn Thị H1, Lê Thị Trúc X, Lê Thị D nói lời sau cùng: các bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 21/5/2021, các bị cáo Lý Thị Mỹ L, Nguyễn Thị H1, Lê Thị Trúc X, Lê Thị D đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc ăn tiền tại nhà số 51 H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 9.350.000 (chín triệu ba trăm năm mươi ngàn) đồng thì bị bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội danh và hình

phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Đối với Nguyễn Thị N có hành vi dùng nơi ở của mình tại số 51 H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, cung cấp bài tứ sắc và các công cụ đánh bạc cho các đối tượng Lý Thị Mỹ L, Nguyễn Thị H1, Lê Thị Trúc X, Lê Thị D đánh bạc ăn tiền nhằm mục đích thu tiền xâu tuy nhiên chưa đến mức xử lý hình sự về hành Vi "Tổ chức đánh bạc", hành vi của bị cáo N đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" với vai trò đồng phạm, tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng hành vi của các bị cáo mang tính tự phát, không có sự phân công rõ ràng nên không thuộc trường hợp "phạm tội có tổ chức";

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội. Hậu quả của các hành vi nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ xâm hại đến trật tự công cộng ở tại địa phương mà còn ảnh hưởng rất lớn đến tài sản của công dân vì đánh bạc là tệ nạn xã hội, thường là nguyên nhân dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác. Các bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng do tham lam, hám lợi nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp mọi hậu quả kể cả sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm đối với các bị cáo nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo từ bỏ con đường phạm pháp, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa các tệ nạn trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ sức khỏe của nhân dân và xây dựng nếp sống văn minh lành mạnh.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo;

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhân thân tốt và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú ổn định, trong quá trình tại ngoại chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, không vi phạm pháp luật, các bị cáo đa số đều có trình độ học vấn thấp, là người lao động có thu nhập thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế do đó nghĩ không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà nghĩ chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho các bị cáo được hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo không tiếp tục phạm tội, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội;

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì lẽ ra các bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên miễn cho các bị cáo;

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị N khai nhận thu lợi từ việc tổ chức cho các con bạc chơi tại nhà số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo nộp lại số tiền trên để sung Ngân sách Nhà nước;

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 9.350.000 (chín triệu ba trăm năm mươi ngàn) đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bài ăn tiền. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước;

Đối với hai mươi (20) thẻ nhựa tròn màu vàng đường kính 3,5 cm (theo quy ước giữa các con bạc mỗi thẻ nhựa tương đương 5.000 đồng); hai (02) bộ bài tứ sắc trong đó 01 bộ đã sử dụng và 01 bộ chưa sử dụng; hai (02) cái dĩa nhựa màu xanh đường kính 17cm để đựng thẻ nhựa tròn màu vàng; hai (02) cái dĩa nhựa màu xanh đường kính 15 cm để đựng thẻ nhựa tròn màu vàng và một (01) tấm đệm kích thước 80 cm x 70 cm. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đỏ, số IMEI: 354838092293427; một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu xám có số IMEI: 353291078392824 và một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng hồng, số IMEI: 355393078081114. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc liên lạc đánh bạc ăn tiền nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho số 139 ngày 30/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh)

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị N, Lê Thị Trúc X, Lý Thị Mỹ L, Nguyễn Thị H1, Lê Thị D phạm tội "Đánh bạc".

* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Nguyễn Thị N 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Nguyễn Thị H1 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Lê Thị Trúc X 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Lý Thị Mỹ L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo:

Lê Thị D 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho các bị cáo;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Áp dụng điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: số tiền 9.350.000 (chín triệu ba trăm năm mươi ngàn) đồng; một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đỏ, số IMEI: 354838092293427; một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu xám có số IMEI: 353291078392824 và một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng hồng, số IMEI: 355393078081114;

Tịch thu tiêu hủy: hai mươi (20) thẻ nhựa tròn màu vàng đường kính 3,5 cm; hai (02) bộ bài tứ sắc trong đó 01 bộ đã sử dụng và 01 bộ chưa sử dụng; hai (02) cái dĩa nhựa màu xanh đường kính 17cm để đựng thẻ nhựa tròn màu vàng; hai (02) cái dĩa

nhựa màu xanh đường kính 15 cm để đựng thẻ nhựa tròn màu vàng và một (01) tấm đệm kích thước 80 cm x 70 cm;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho số 139 ngày 30/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh)

Buộc bị cáo Nguyễn Thị N nộp lại số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng để sung Ngân sách Nhà nước;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật;

(Hội đồng xét xử đã giải thích chế định án treo)

***Nơi nhận*:**
- Các bị cáo;
- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- UBND phường Hiệp Tân, quận Tân Phú;
- UBND phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú;
- UBND phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú;
- UBND phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân;
- UBND xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Huỳnh Hoàng Phương